TOA AN NHAN DAN
THÀNH PHỐ C
TÆNH KHANH HOA

Ban an so: 15 /2018/DSST
Ngay: 15/6//2018
Về: "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về đòi lại tài sản cho vay*"

CONG HOA XA HOI CHU NGHÓA VIET NAM
Ñoc lap – Tö do – Hanh phuc

NHAN DANH
NÖÔC CONG HOA XA HOI CHU NGHÓA VIET NAM
TOA AN NHAN DAN THÀNH PHỐ C
TÆNH KHANH HOA

Vôi thanh phan hoi ñong xet xö sô tham gom co:

- Tham phan - Chu toa phien toa: Bà Bùi Thị Luẩn
- Hoi tham nhan dan:
  1/ Ông Nguyễn Quang Vinh
  2/ Ông Đặng Ngọc Hương
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa.

Ngay 15 thang 6 nam 2018, tai tru sô Toa an nhan dan thành phố C, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C mô phien toa cong khai xet xö sô tham vu an dân sự thu ly so: 35/2018/TLST-DS ngay 12 thang 4 nam 2018 ve "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về đòi lại tài sản cho vay*" theo quyet ñònh ñöa vu an ra xet xö so: 23/2018/QÑXXST-DS ngay 05 thang 6 nam 2018 giöa cac ñöông sö:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị X - Sinh năm: 1963
Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1984
Ông Hồ Đỗ M - Sinh năm: 1983
Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong ñôn khôi kien, *quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị X trình* bay:

Ngày 24/9/2011 bà cho vợ chồng ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H mượn 35.000.000 đồng, hẹn khi nào vợ chồng ông M, bà H bán được nhà sẽ trả, nếu không thì sau 02 năm kể từ ngày 24/9/2011 sẽ trả nợ cho bà. Việc mượn tiền trên có lập giấy mượn tiền ngày 24/9/2011 có chữ ký của vợ chồng ông M, bà H. Nhưng sau khi mượn tiền, vợ chồng ông M, bà H không trả nợ cho bà theo đúng thỏa thuận. Cho đến nay, bà đã đòi nợ nhiều lần nhưng vợ chồng ông M, bà H chỉ trả cho bà tổng cộng 14.000.000 đồng, còn nợ 21.000.000 đồng không chịu trả.

Nay bà yêu cầu vợ chồng ông M, bà H trả lại cho bà tài sản là 21.000.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiển tòa, bị đơn ông Hồ Đỗ M bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Thống nhất việc vợ chồng ông, bà mượn của bà Nguyễn Thị X 35.000.000 đồng, đã trả 14.000.000 đồng, còn nợ 21.000.000 đồng tiền gốc như bà X đã trình bày. Nay ông, bà chấp nhận trả cho bà X 21.000.000 đồng tiền gốc nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 1.000.0000 đồng.

Tài liệu chứng cứ nguyên đơn giao nộp cho Tòa án: Giấy mượn tiền ngày 24/9/2011 (Bản gốc).

Tài liệu chứng cứ bị đơn giao nộp cho Tòa án: Giấy xác nhận việc ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H trả tiền cho bà X (Bản phô tô).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị X yêu cầu giải quyết về tranh chấp hợp đồng dân sự về đòi lại tài sản cho vay giữa bà và ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự .

[2]. Về nội dung vụ án:

Bà Nguyễn Thị X yêu cầu ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải trả 21.000.000 đồng tiền gốc. Ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H chấp nhận trả cho bà X 21.000.000 đồng tiền gốc nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Xét: Ngày 24/9/2011, vợ chồng ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H có mượn của bà Nguyễn Thị X 35.000.000 đồng, hẹn khi nào vợ chồng ông M, bà H bán được nhà sẽ trả, nếu không thì sau 02 năm kể từ ngày 24/9/2011 sẽ trả nợ cho bà. Sau khi mượn tiền, ông M, bà H chỉ trả cho bà X 14.000.000 đồng, còn nợ 21.000.000 đồng không chịu trả theo đúng cam kết. Như vậy, ông M, bà H đã chiếm hữu tài sản của bà X không có căn cứ pháp luật thông qua giao dịch dân sự. Nay bà Nguyễn Thị X yêu cầu Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải trả lại tài sản là 21.000.000 đồng tiền gốc. Xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị X là có cơ sở phù hợp với khoản 1 điều 474, điều 256 Bộ luật dân sự 2005 và điểm b, khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số: 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận.

Về tiền lãi, các bên không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3]. *Về án phí*: Ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể:

21.000.000 đồng x 5% = 1.050.000 đồng

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 474, Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005; điểm b khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số: 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội

đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị X, buộc ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị X 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng).

2/ *Về án phí*: Ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải nộp 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị X 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0012261 ngày 11/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

* Quy định: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị X có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị X cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Nguyễn Thị X, ông Hồ Đỗ M, bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nôi nhan:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa*
- VKSND *thành phố C*
- *Thi hành án dân sự thành phố C*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS.*

TM. HOI ÑONG XET XÖ
Tham phan- Chu toa phien toa

Bùi Thị Luẩn